

Số: 4030/QĐ-UBND

Thoại Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020
đơn vị: xã Phú Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08/6/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2019-2021;

Căn cứ Quyết định số 2972 /QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Thoại Sơn về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện Thoại Sơn về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các ban ngành, đoàn thể cấp huyện, các xã, thị trấn;

Xét Đề nghị của trưởng phòng Tài chính Kế hoạch tại Tờ trình số 556/TTr-PTCKH ngày 25/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách xã Phú Thuận năm 2020 (theo phụ lục đính kèm).

I. Tổng thu	: 6.731.720.000 đồng
1. Các khoản thu 100%	: 1.030.500.000 đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách huyện	: 5.701.220.000 đồng
II. Tổng chi	: 6.731.720.000 đồng
1. Chi thường xuyên	: 6.596.720.000 đồng
2. Dự phòng	: 135.000.000 đồng

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 được giao, Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận tổ chức thực hiện như sau:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách năm 2020. Chủ tịch UBND xã giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc; đảm bảo dự toán ngân sách xã đúng theo quy định .

- Có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách được giao, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, quản lý chi tiêu ngân sách chặt chẽ, đúng pháp luật, tiết kiệm và có hiệu quả. Không được chi phát sinh ngoài dự toán khi chưa có nguồn cân đối; đồng thời phải theo dõi cập nhật sổ sách kế toán đúng quy định.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế và Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện hướng dẫn việc thực hiện các chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phú Thuận và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- CBTH;
- Lưu: VT.



Phạm Minh Tâm

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ PHÚ THUẬN NĂM 2020

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 4030 /QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện)

ĐVT : 1.000 đồng.

NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
<u>TỔNG THU</u>	6.731.720	
I. Các khoản thu 100%	1.030.500	
1. Phí, lệ phí	48.400	
- Lệ phí môn bài	13.400	
- Lệ phí hành chính	35.000	
2. Thu khác ngân sách	390.000	
- Thu Phạt VPHC	50.000	
- Thu Phạt an toàn giao thông	40.000	
- Lệ phí đồ (Dịch vụ sử dụng đồ)	300.000	
- Lệ phí chợ (Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ)		
3. Thuế GTGT - TNCN (xây dựng, DV bơm nước)	285.900	
Trong đó: Dịch vụ bơm nước)	9.900	
4. Thuế phi nông nghiệp	2.200	
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	304.000	
II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.701.220	
- Bổ sung cân đối ngân sách xã	5.701.220	
<u>TỔNG CHI</u>	6.731.720	
I. Chi thường xuyên	6.596.720	
1. Chi cho DQTV	828.054	
2. Chi cho ANTT	444.485	
3. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	60.000	
- Chi sự nghiệp giáo dục	40.000	
- Chi sự nghiệp đào tạo	20.000	
4. Chi SN văn hóa - thông tin - truyền thanh	50.000	
- Chi sự nghiệp văn hoá	16.000	
- Chi sự nghiệp thông tin	16.000	
- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	18.000	
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao	20.000	
6. Chi sự nghiệp xã hội	40.000	
7. Chi sự nghiệp môi trường	65.000	
8. Chi cho QLNN	2.790.031	
9. Chi cho khối Đảng	704.569	
10. Chi cho MTTQ	172.477	
11. Chi cho Đoàn TNCS HCM	217.173	

NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
12. Chi cho Hội phụ nữ	195.777	
13. Chi cho Hội nông dân	158.777	
14. Chi cho Hội CCB	143.217	
15. Chi cho các hội	160.080	
16. Chi khác QLHC	285.900	
17. Chi khác	261.180	
II. Dự phòng	135.000	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ PHÚ THUẬN NĂM 2020

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 4030/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện)

ĐVT : 1.000 đồng.

NỘI DUNG	Số tiền	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Ghi chú
1	2=3+4	3	4	5
<u>TỔNG CHI</u>	<u>6.731.720</u>	<u>2.901.129</u>	<u>3.830.591</u>	
I. Chi thường xuyên	6.596.720	2.901.129	3.695.591	
1. Chi cho DQTV	828.054		828.054	
2. Chi cho ANTT	444.485		444.485	
3. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	60.000	0	60.000	
- Chi sự nghiệp giáo dục	40.000		40.000	
- Chi sự nghiệp đào tạo	20.000		20.000	
4. Chi SN văn hóa - thông tin - truyền thanh	50.000	0	50.000	
- Chi sự nghiệp văn hoá	16.000		16.000	
- Chi sự nghiệp thông tin	16.000		16.000	
- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	18.000		18.000	
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao	20.000		20.000	
6. Chi sự nghiệp xã hội	40.000		40.000	
7. Chi sự nghiệp môi trường	65.000		65.000	
8. Chi cho QLNN	2.790.031	1.731.500	1.058.531	
9. Chi cho khối Đảng	704.569	467.109	237.460	
10. Chi cho MTTQ	172.477	172.477	0	
11. Chi cho Đoàn TNCS HCM	217.173	124.568	92.605	
12. Chi cho hội phụ nữ	195.777	115.865	79.912	
13. Chi cho Hội nông dân	158.777	115.865	42.912	
14. Chi cho Hội CCB	143.217	100.305	42.912	
15. Chi cho các hội	160.080	73.440	86.640	
16. Chi khác QLHC	285.900		285.900	
17. Chi khác	261.180		261.180	
II. Dự phòng	135.000		135.000	